

Sách Đa-ni-ên - Số Một Trăm Bảy Mươi Sáu

Mặc khải của Thiên Chúa và sự thức tỉnh cuối cùng: Những soi sáng từ khái tượng của Đa-ni-ên

Jeff Pippenger

2024-04-06

Trong Đa-ni-ên đoạn mười, Ga-bri-ên đang hoàn tất công việc trình bày sự giải nghĩa trọn vẹn của sách Đa-ni-ên cho dân sự sau rốt của Đức Chúa Trời. Đa-ni-ên đại diện cho dân sự sau rốt của Đức Chúa Trời, là những người trong sách Khải Huyền được gọi là một trăm bốn mươi bốn ngàn. Do đó, một trăm bốn mươi bốn ngàn thức tỉnh để nhận ra rằng họ đã bị tàn lạc, như được đại diện bởi Đa-ni-ên trong đoạn chín. Họ cũng thức tỉnh để hiểu rằng sự thử thách lớn mà qua đó số phận đời đời của họ được quyết định là thử thách về hình tượng con thú, diễn ra trước khi họ được đóng ấn, và trước khi ân điển chấm dứt tại luật Chủ nhật ở Hoa Kỳ. Họ đang than khóc về sự thất vọng đã xảy đến với họ vào ngày 18 tháng 7 năm 2020, và trong tình trạng đó, họ được cho thấy một khái tượng về Đấng Christ trong Nơi Chí Thánh, như được minh họa bởi Ê-sai trong đoạn sáu.

Khái tượng ấy, như được mô tả bởi cả Đa-ni-ên và Ê-sai, khiến họ nhận ra tình trạng ô uế của mình trước mặt Chúa vinh hiển, và cả hai đều sấp mình xuống bụi đất. Rồi Ê-sai nghe câu hỏi rằng Đức Chúa Trời sẽ sai ai đến với dân Ngài, và Ê-sai xung phong, nhưng trước hết ông được thanh tẩy.

Bấy giờ tôi nói: Khốn cho tôi! vì tôi hư mất rồi; vì tôi là người môi miệng ô uế, và tôi sống giữa một dân có môi miệng ô uế; bởi mắt tôi đã thấy Vua, Chúa của muôn đạo binh. Rồi một trong các Sê-ra-phin bay đến với tôi, tay cầm một hòn than hồng, mà vị ấy đã dùng kẹp gấp từ trên bàn thờ. Vị ấy chạm hòn than vào miệng tôi và nói: Đây, hòn than này đã chạm đến môi ngươi; gian ác của ngươi đã được cất đi, tội lỗi ngươi đã được thanh tẩy. Tôi lại nghe tiếng Chúa phán: Ta sẽ sai ai đi, và ai sẽ đi cho chúng ta? Tôi thưa: Có tôi đây; xin sai tôi. Ê-sai 6:5-8.

Ê-sai đã được thanh tẩy bằng một hòn than lấy từ trên bàn thờ, còn Đa-ni-ên được thanh tẩy bằng việc chiêm ngưỡng khái tượng như gương soi mang tính gây biến đổi, khái tượng khiến người chiêm ngưỡng biến đổi thành hình ảnh mà mình nhìn thấy. Ê-sai được bảo mang sứ điệp đến một dân nghe mà không nghe, thấy mà không thấy.

Ngài phán: Hãy đi và nói với dân này: “Các ngươi quả thật nghe mà không hiểu; quả thật thấy mà không nhận biết.” Hãy làm cho lòng dân này trở nên chai lì, làm cho tai họ nặng nề, và nhắm mắt họ lại; kéo họ thấy bằng mắt, nghe bằng tai, hiểu bằng lòng, rồi quay lại và được chữa lành. Ê-sai 6:9, 10.

Isaiah muốn biết mình phải giao tiếp với những người hiểu mà chẳng nhận biết trong bao lâu, nên ông hỏi: “Bao lâu nữa?”

Bấy giờ tôi thưa: Lạy Chúa, cho đến chừng nào? Ngài đáp: Cho đến khi các thành trở nên hoang tàn, không còn dân cư, nhà cửa không còn người, đất đai hoàn toàn hoang vu; và Đức Giê-hô-va dời dân đi xa, khiến ở giữa xứ có một sự bỏ hoang rất lớn. Ê-sai 6:11, 12.

Vùng đất là đối tượng của lời tiên tri Kinh Thánh trong thời kỳ cuối cùng chính là Hoa Kỳ, nơi “bị hoang tàn hoàn toàn” khi sự sụp đổ quốc gia xảy đến do sự bội đạo cấp quốc gia qua luật ngày Chủ nhật. Câu 41 của Đa-ni-ên 11 đã được báo trước bởi câu 16 của cùng chương. Trong câu 41, “sự bỏ đi rất lớn ở giữa đất” được xác định là “nhiều người” bị lật đổ. Sứ điệp của Ê-sai, mà Chúa Giê-su đã nhắc đến khi Ngài nói với những người Do Thái hay cãi lý trong thời gian Ngài sống giữa loài người, xác định rằng khi một dân giao ước trước đây bị bỏ qua, thì họ có tai và mắt mà không hiểu cũng không nhận biết. Sứ điệp của Ê-sai đại diện cho lời kêu gọi cuối cùng dành cho Cơ Đốc Phục Lâm thời Lao-đi-xê, và kết thúc tại luật ngày Chủ nhật, nơi Cơ Đốc Phục Lâm thời Lao-đi-xê bị Chúa nhả ra khỏi miệng Ngài.

Người cũng sẽ vào xứ vinh hiển, và nhiều nước sẽ bị lật đổ; nhưng sẽ thoát khỏi tay người: Edom, Moab, và người đứng đầu của con cái Ammon. Daniel 11:41.

Isaiah và Daniel được giao trách nhiệm trình bày lời kêu gọi cuối cùng gửi đến Laodicea, và trong chương mười, khi Daniel được chạm lần thứ ba, ông được thêm sức cho nhiệm vụ.

Bấy giờ lại có một đấng có hình dạng như người đến và chạm vào tôi, làm cho tôi được thêm sức, và nói: Hỡi người rất được yêu dấu, đừng sợ; bình an cho ngươi; hãy mạnh mẽ, phải, hãy mạnh mẽ. Khi người đã nói với tôi xong, tôi được thêm sức và thưa: Xin chúa tôi cứ phán, vì ngài đã làm cho tôi mạnh mẽ. Đa-ni-ên 10:18, 19.

Đa-ni-ên được thêm sức để truyền đạt sứ điệp mà ông đã hiểu khi Mi-ca-ên giảng xuống trong chương mười. Ê-sai được cho biết rằng ông sẽ cần rao truyền sứ điệp ấy cho đến khi luật ngày Chủ nhật được ban hành. Khi luật ngày Chủ nhật được ban hành, một dân sót lại sẽ được thiết lập.

Bấy giờ tôi nói: Lạy Chúa, cho đến bao giờ? Ngài đáp: Cho đến khi các thành bị tàn phá, không còn dân cư, các nhà không còn người ở, và đất đai trở nên hoàn toàn hoang vu; và Chúa khiến người ta bị đưa đi xa, và giữa xứ có sự bỏ hoang rất lớn. Nhưng trong đó vẫn còn lại một phần mười; nó sẽ trở lại, và sẽ bị tiêu hủy: như cây teil và như cây sồi, trong chúng vẫn còn nhựa sống khi chúng rụng lá; thì hạt giống thánh sẽ là cội rễ của nó. Ê-sai 6:11-13.

Khi có "một sự bỏ hoang lớn ở giữa xứ" (vào thời luật ngày Chủ nhật), sẽ được bày tỏ "một phần mười", mà "bản chất" của nó là "giống thánh." Gốc của từ Hê-bơ-rơ được dịch là "một phần mười" chính là "phần mười." Chúa sẽ có một "phần mười" đã "trở về", vào thời luật ngày Chủ nhật.

Và mọi phần mười của đất, dù là của hạt giống của đất hay của trái cây, đều thuộc về Đức Giê-hô-va; ấy là thánh cho Đức Giê-hô-va. Nếu có người muốn chuộc lại bất cứ phần nào trong các phần mười của mình, thì phải thêm vào đó một phần năm. Còn về phần mười của bầy bò hay bầy chiên, tức là mọi con đi qua dưới cây gậy, con thứ mười sẽ là thánh cho Đức Giê-hô-va. Lê-vi Ký 27:30-32.

“Phần mười” của “hoa lợi” là thánh, thuộc về Chúa, và đó là phần của Chúa.

Vì phần của Chúa là dân Ngài; Gia-cóp là phần cơ nghiệp của Ngài. Phục-truyền Luật-lệ Ký 32:9.

Những người đã quay trở lại trước khi có luật ngày Chủ nhật là những người được Giê-rê-mi đại diện, những người đã trải qua sự thất vọng đầu tiên, và Chúa đã hứa với họ rằng nếu họ quay trở lại, họ sẽ là miệng của Chúa, hay những người phát ngôn của Ngài.

Lời Ngài được tìm thấy, và con đã ăn lấy; và lời Ngài là niềm vui và sự hân hoan của lòng con, vì con được gọi theo danh Ngài, lạy Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời vạn quân. Con không ngồi trong hội của những kẻ nhạo báng, cũng chẳng vui mừng; con ngồi một mình vì tay Ngài, vì Ngài đã làm cho con đầy sự phẫn nộ. Sao nỗi đau của con cứ mãi triền miên, và vết thương con không thể chữa, không chịu lành? Há Ngài sẽ đối với con như kẻ đối trá, như những dòng nước thất thường sao? Vì vậy, Đức Giê-hô-va phán như vậy: Nếu người trở lại, thì Ta sẽ đem người trở về, và người sẽ đứng trước mặt Ta; nếu người tách điều quý ra khỏi điều hèn mạt, thì người sẽ như miệng Ta; hãy để họ trở lại với người, còn người chớ trở lại với họ. Ta sẽ làm cho người trước mặt dân này như một bức tường đồng kiên cố; họ sẽ chiến đấu chống lại người, nhưng sẽ không thắng được người; vì Ta ở cùng người để cứu và giải thoát người, Đức Giê-hô-va phán. Ta sẽ giải cứu người khỏi tay kẻ ác, và Ta sẽ chuộc người khỏi tay kẻ hung bạo. Giê-rê-mi 15:16-21.

Phản sát lại, hay một phần mười trở lại trong chúng ngôn của Ê-sai, phải bị ăn nuốt, vì họ đã được ban cho sứ điệp của Đức Chúa Trời, và Lời Ngài phải được ăn nuốt. Họ là những người sẽ là miệng của Đức Chúa Trời, và khi làm như vậy, họ sẽ trình bày Lời Đức Chúa Trời để những ai tìm kiếm sự cứu rỗi ăn nuốt. Giê-rê-mi không ngồi trong “hội của những kẻ nhạo báng,” vì, cũng như với Đa-ni-ên, khi ông thấy Khải tượng thì “hội của những kẻ nhạo báng” bỏ chạy. Giê-rê-mi đã nghĩ rằng Đức Chúa Trời đã nói dối ông, vì tay Đức Chúa Trời đã cho phép sự thất vọng đầu tiên vào ngày 19 tháng 4 năm 1844 trong lịch sử Millerite, và ngày 18 tháng 7 năm 2020 trong những ngày sau rốt. Lời hứa dành cho Giê-rê-mi là nếu ông chịu “trở lại,” và trong đoạn văn của Ê-sai, “một phần mười” “trở lại.”

Nếu Jeremiah “trở lại”, ông thuộc về “một phần mười” của Isaiah, vốn là thánh, và là phần thuộc về Chúa; “substance” của phần ấy ở trong họ. Từ Hê-bơ-ro “substance” có nghĩa là một “trụ cột”, và được làm thành một “trụ cột” là lời hứa dành cho những người ở Philadelphia.

Kẻ nào thắng, ta sẽ làm cho người ấy trở nên trụ cột trong đền thờ của Đức Chúa Trời ta, và người sẽ chẳng còn ra ngoài nữa; ta sẽ viết trên người danh của Đức Chúa Trời ta, và tên của thành Đức Chúa Trời ta, là Giê-ru-sa-lem mới, từ trời bởi Đức Chúa Trời ta mà xuống; và ta sẽ viết trên người danh mới của ta. Ai có tai, hãy nghe điều Đức Thánh Linh phán cùng các hội thánh. Khải Huyền 3:12, 13.

“Trụ cột,” tức là “bản thể” của họ, tiêu biểu cho sự kết hợp giữa thần tính và nhân tính, vì Đấng Christ là “trụ cột” nâng đỡ đền thờ.

Trong lúc đang tuyệt vọng như vậy, tôi mơ một giấc mơ đã để lại ấn tượng sâu sắc trong tâm trí tôi. Tôi mơ thấy một ngôi đền, nơi nhiều người đang đổ xô đến. Chỉ những ai tìm nơi ẩn náu trong ngôi đền ấy mới được cứu khi thời gian chấm dứt. Tất cả những ai ở lại bên ngoài sẽ vĩnh viễn hư mất. Đám đông ở bên ngoài, mỗi người theo lối của mình, chế giễu và nhạo báng những người đang bước vào đền, và nói với họ rằng kế hoạch an toàn này là một mưu mẹo lừa dối xảo quyệt, rằng thực ra chẳng có bất kỳ mối nguy hiểm nào cần tránh cả. Họ thậm chí còn

túm lấy một vài người để ngăn họ vội vã vào bên trong những bức tường.

Sợ bị chê cười, tôi nghĩ tốt nhất là đợi đến khi đám đông tản đi, hoặc cho đến khi tôi có thể vào mà không bị họ để ý. Nhưng số người lại tăng lên thay vì vội rút, và sợ rằng sẽ quá muộn, tôi vội vã rời nhà và chen qua đám đông. Vì nóng lòng muốn tới đền, tôi không để ý cũng chẳng bận tâm đến đám người vây quanh. Khi bước vào trong, tôi thấy ngôi đền rộng lớn được chống đỡ bởi một cây cột khổng lồ duy nhất, và vào cột ấy người ta trói một con chiên bị xé nát, đang đổ máu. Chúng tôi, những người có mặt, dường như đều biết rằng con chiên ấy đã bị xé nát và bằm dập vì chúng tôi. Tất cả những ai vào đền đều phải đến trước con chiên ấy và xưng thú tội lỗi của mình.

Ngay phía trước con chiên có những chỗ ngồi được nâng cao, trên đó có một đoàn người ngồi trông rất hạnh phúc. Ánh sáng thiên đàng dường như chiếu rọi trên khuôn mặt họ, và họ ngợi khen Đức Chúa Trời và hát những bài ca tạ ơn hân hoan, nghe như âm nhạc của các thiên sứ. Đó là những người đã đến trước con chiên, xưng thú tội lỗi mình, nhận được sự tha thứ, và giờ đang chờ đợi trong niềm hân hoan một sự kiện vui mừng nào đó.

"Ngay cả khi đã bước vào tòa nhà rồi, tôi bỗng tràn ngập nỗi sợ, cùng cảm giác xấu hổ rằng mình phải hạ mình trước những người ấy. Nhưng dường như tôi bị thôi thúc phải tiến lên, và chậm chậm men quanh cột trụ để đối diện với con chiên, thì một tiếng kèn vang lên, đền thờ rung chuyển, tiếng hò reo chiến thắng vang lên từ các thánh đồ tụ họp, một ánh sáng kinh khiếp chiếu rọi khắp tòa nhà, rồi mọi thứ chìm trong bóng tối dày đặc. Những người hạnh phúc ấy đã biến mất cùng với ánh sáng, và tôi bị bỏ lại một mình trong nỗi kinh hoàng lặng lẽ của đêm tối. Tôi tỉnh dậy trong nỗi dày vò tâm trí và hầu như không thể tự thuyết phục mình rằng mình vừa mơ. Dường như án phạt của tôi đã được định sẵn, rằng Thánh Linh của Chúa đã lia bỏ tôi, không bao giờ trở lại." Testimonies, tập 1, 27.

“Bản thể” ở trong phần mười trở lại chính là “cột trụ” nâng đỡ đền thờ. Đa-ni-ên đã thấy khái tượng mang tính nhân quả về Chiên Con bị treo trên cột trụ, và Chiên Con chính là “cột trụ”. Khi Đa-ni-ên thấy khái tượng vĩ đại ấy, ông được biến đổi thành hình ảnh của cột trụ; và “phần mười” của Ê-sai cũng có “bản thể” (tức cột trụ) ở trong họ, và bản thể ấy phải được “ăn” bởi hết thảy những ai muốn vào đền thờ. Những ai vào đền thờ và ăn bản thể ấy là bầy chiên khác của Đức Chúa Trời, những người đáp lại thông điệp của tiêu kỳ được giương lên khi luật ngày Chủ nhật được ban hành, vào lúc có một sự lia bỏ lớn trong xứ. “Giống thánh”, tức là bản thể của Ê-sai, chính là Chiên Con đã bị giết từ buổi sáng thế.

Một phần mười những người trở lại sẽ được giải cứu khỏi tay kẻ ác, khi đến thời luật Ngày Chủ nhật, sự phân rẽ giữa Philadelphia và Laodicea được ấn định vĩnh viễn, và khi ấy nhiều người bị lật đổ. Những kẻ bị lật đổ được nhận diện là kẻ ác, những kẻ không hiểu. Họ cũng sẽ được giải cứu khỏi tay kẻ hung bạo, vì họ sẽ không nhận dấu của con thú.

Chúa, Đức Chúa Trời, phán rằng: Ta cũng sẽ làm cho đoàn dân đông đúc của Ai Cập chấm dứt bởi tay Nebuchadrezzar, vua Babylon. Người và dân của người, những kẻ đáng kinh hãi giữa các dân tộc, sẽ được đưa đến để hủy diệt xứ; họ sẽ rút gươm nghịch cùng Ai Cập và làm cho đất đầy những kẻ bị giết. Ta sẽ làm cho các sông khô cạn và bán xứ vào tay kẻ ác; Ta sẽ làm cho đất đai, cùng mọi sự ở trong đó, trở nên hoang tàn bởi tay người ngoại bang. Chính Ta,

Chúa, đã phán điều ấy. Ê-sai 30:10-12.

“Kẻ đáng sợ của các dân” là đội quân thay thế của vua phương bắc. Lá cờ hiệu được dựng lên vào luật ngày Chúa nhật sẽ được giải cứu khỏi tay những trinh nữ đại, hay trinh nữ ác, và cũng được giải cứu khỏi tay kẻ đáng sợ của các dân. Vấn đề chúng ta đang đề cập ở đây là: Ê-sai, Đa-ni-ên, Giê-rê-mi, Ê-xê-chi-ên và Giảng đều được dùng để tượng trưng cho sự phục sinh và sự ban quyền năng cho một trăm bốn mươi bốn nghìn người trở về sau sự thất vọng ngày 18 tháng 7 năm 2020. Trong khái tượng cuối cùng của Đa-ni-ên, tức khái tượng được ban bên sông Hi-đê-kên, Đa-ni-ên được làm cho hiểu cả các khái tượng nội tại lẫn ngoại tại của Lời tiên tri của Đức Chúa Trời, và ông được thêm sức để trình bày sứ điệp ấy.

Sứ điệp về nội bộ và bên ngoài được kết hợp với định nghĩa tiên tri về cái đầu, hay “thành lũy,” trong câu mười, điều xác định cuộc chiến tại Ukraine hiện đang được Putin tiến hành. Chiếc chìa khóa để nhận diện cái đầu ấy có một sự ứng dụng nội bộ và bên ngoài, và sự khởi đầu của cuộc chiến đó đánh dấu giai đoạn khi cả hai cái đầu đều trở thành một chủ đề của lời tiên tri. Thành lũy hay cái đầu với tư cách là Nga xác định cuộc chiến ủy nhiệm thứ hai, là cuộc chiến dẫn đến cuộc chiến ủy nhiệm thứ ba, cuộc chiến đánh dấu sự khởi đầu của Thế chiến III, như được tiêu biểu bởi trận Panium trong câu mười lăm.

Câu mười sáu là luật Chủ nhật, và vì vậy từ năm 2014, khi chiến tranh Ukraina bắt đầu, như được trình bày trong các câu mười một và mười hai, cho đến khi luật Chủ nhật được áp dụng, công việc cuối cùng liên quan đến sự đóng ấn dân của Đức Chúa Trời được hoàn tất. Sự giải thích của thiên sứ Gáp-ri-ên trong Đa-ni-ên chương mười một đại diện cho thông điệp thánh hóa hoặc đóng ấn dân của Đức Chúa Trời. Bỏ lỡ thực tế ấy là bỏ lỡ tất cả. Lời tiên tri được mở ấn, được sách Khải Huyền gọi là Sự mạc khải của Đức Chúa Giê-su Christ và được sách Khải Huyền xác định là được mở ấn ngay trước khi kết thúc thời kỳ ân điển, chính là một đoạn cụ thể từ sách Đa-ni-ên.

Ngài lại phán cùng tôi rằng: Chớ niêm phong những lời tiên tri của sách này, vì thì giờ đã gần. Ai bất nghĩa, cứ làm điều bất nghĩa nữa; ai ô uế, cứ ô uế nữa; ai công bình, cứ làm điều công bình nữa; ai thánh khiết, cứ nên thánh khiết nữa. Khải Huyền 22:10, 11.

Trong những ngày sau rốt, có một thời điểm xác định khi lời tiên tri sau cùng được mở ấn, vì câu ấy phán rằng: “thì giờ đã gần.” Chính cách diễn đạt ấy, được đặt trong chương cuối cùng của sách Khải Huyền, cũng được thấy trong chương thứ nhất.

Sự mạc khải của Đức Chúa Jesus Christ, điều Đức Chúa Trời đã ban cho Ngài để tỏ cho các đầy tớ Ngài những việc phải sớm xảy đến; Ngài đã sai thiên sứ của Ngài để bày tỏ điều ấy cho đầy tớ Ngài là Giảng. Người đã làm chứng về lời Đức Chúa Trời, về lời chứng của Đức Chúa Jesus Christ, và về mọi điều ông đã thấy. Phước cho người đọc, và những ai nghe những lời tiên tri này, và giữ những điều đã chép trong đó; vì thì giờ đã gần. Khải Huyền 1:1-3.

Hai trăm hai mươi, và vì thế là hai mươi hai, là những biểu tượng của sự kết hợp giữa thần tính với nhân tính, và công việc cuối cùng của vị thiên sứ thứ ba, tức là việc đóng ấn cho một trăm bốn mươi bốn nghìn người, được hoàn tất trong bối cảnh tiên tri của dụ ngôn mười trinh nữ. Những trinh nữ khôn ngoan của những ngày sau rốt đã chịu sự thất vọng đầu tiên của họ vào ngày 18 tháng 7 năm 2020, và họ đã bị tan tác như những hài cốt khô ngoài đường phố trong Khải Huyền

đoạn mười một, cho đến tháng 7 năm 2023, tức hai mươi hai năm sau khi tiến trình đóng ấn bắt đầu vào năm 2001. Khi ấy “thời kỳ đã gần đến”, và rồi Chúa đã đẩy lên một “tiếng kêu trong đồng vắng”, là người đã nhận sứ điệp từ Gabriel, Gabriel đã nhận từ Đấng Christ, và Đấng Christ đã nhận từ Đức Chúa Cha.

Sau đó tiếng nói bắt đầu gửi sứ điệp đến các hội thánh, và sứ điệp ấy đã được truyền tải theo hình thức điện tử để có thể được đọc và/hoặc nghe, hiện nay có sẵn bằng hơn sáu mươi ngôn ngữ. Phần lời tiên tri đã được mở ấn, tức là sứ điệp ấy, nằm trong sách Đa-ni-ên.

"Quyển sách đã được niêm phong không phải là sách Khải Huyền, nhưng là phần trong lời tiên tri của Đa-ni-ên liên quan đến những ngày sau rốt. Thiên sứ truyền rằng: 'Còn người, hỡi Đa-ni-ên, hãy đóng lại các lời này, và niêm phong sách cho đến thời kỳ cuối cùng.' Đa-ni-ên 12:4." Công vụ các sứ đồ, 585.

“Phần của lời tiên tri trong sách Đa-ni-ên liên quan đến những ngày sau rốt” là câu bốn mươi. Đó không chỉ đơn thuần là câu bốn mươi; đó là phần của câu bốn mươi ứng nghiệm sau thời kỳ kết thúc vào năm 1989 và trước luật ngày Chủ nhật của câu bốn mươi một. Phần lịch sử của câu bốn mươi vốn không được nhắc tới trong chính câu ấy là phần lời tiên tri về những ngày sau rốt từng bị niêm phong, và kể từ tháng Bảy năm 2023 đã và đang được mở ấn cho những ai chọn nhìn thấy và lắng nghe.

Câu bốn mươi không ghi lại gì về lịch sử sau sự sụp đổ của Liên Xô năm 1989 cho đến luật ngày Chủ nhật của câu bốn mươi một, nhưng nó lại cung cấp một nền tảng tiên tri để các dòng tiên tri khác được đặt lên đó. Những ai không muốn thấy và nghe rằng phương pháp “dòng nối dòng” là phương pháp của mùa cuối mùa thì không có khả năng nhìn thấy lịch sử ẩn giấu của câu bốn mươi, và đó chính là lịch sử vốn là Sự mạc khải của Chúa Giê-su Christ, mà Gáp-ri-ên đã đến để giải nghĩa cho Giăng và Đa-ni-ên.

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu này trong bài viết tiếp theo.

Tại Berea, Phao-lô lại bắt đầu công việc của mình bằng cách vào hội đường của người Do Thái để rao giảng Tin Lành của Đấng Christ. Ông nói về họ rằng: “Những người này cao thượng hơn những người ở Thessalonica, vì họ tiếp nhận Lời với tâm trí hết sức sẵn sàng, và tra xét Kinh Thánh mỗi ngày để xem những điều ấy có phải như vậy không. Vì thế, nhiều người trong họ đã tin; lại cũng có nhiều phụ nữ Hy Lạp đáng kính, và đàn ông thì cũng không ít.”

Trong việc trình bày lẽ thật, những ai chân thành mong muốn ở trong lẽ phải sẽ được thức tỉnh để siêng năng tra cứu Kinh Thánh. Điều này sẽ đem lại những kết quả tương tự như đã theo sau công khó của các sứ đồ tại Bê-rê. Nhưng những người rao giảng lẽ thật trong thời nay gặp nhiều người trái ngược với người Bê-rê. Họ không thể phản bác giáo lý được trình bày cho họ, nhưng lại tỏ ra hết sức miễn cưỡng điều tra các bằng chứng được đưa ra để ủng hộ điều ấy, và cho rằng dấu đó có là lẽ thật thì việc họ có chấp nhận hay không cũng chẳng mấy quan trọng. Họ nghĩ rằng đức tin và tập tục cũ của mình là đủ tốt cho họ. Nhưng Chúa, Đấng sai các sứ giả của Ngài ra với một sứ điệp cho thế gian, sẽ buộc mọi người chịu trách nhiệm về cách họ đối xử với lời của các đầy tớ Ngài. Đức Chúa Trời sẽ phán xét mọi người theo ánh sáng đã được trình bày cho họ, dù điều ấy có rõ ràng với họ hay không. Bản phận của họ là phải tra xét như

người Bê-rê đã làm. Chúa phán qua nhà tiên tri Ô-sê: “Dân ta bị diệt vì thiếu sự hiểu biết; vì người đã từ chối sự hiểu biết, nên ta cũng từ chối người.”

Tâm trí của những người Bê-rê không bị thu hẹp bởi thiên kiến, và họ sẵn lòng khảo sát và tiếp nhận các lẽ thật do các sứ đồ rao giảng. Nếu người thời nay noi theo gương của những người Bê-rê cao quý ấy, tra xét Kinh Thánh mỗi ngày và so sánh các sứ điệp được đem đến cho họ với điều đã được chép ở đó, thì ở nơi mà hôm nay chỉ có một người, sẽ có hàng ngàn người trung thành với luật pháp của Đức Chúa Trời. Nhưng nhiều người xung yếu mền Đức Chúa Trời lại không muốn chuyển từ sai lầm sang lẽ thật, và họ bám víu lấy những chuyện hoang đường êm tai của những ngày sau rốt. Sai lầm làm mù lòa tâm trí và đưa con người xa cách Đức Chúa Trời; còn lẽ thật thì soi sáng tâm trí và ban sự sống cho linh hồn. Phác họa về Đời sống của Phao-lô, trang 87, 88.